

NGHỊ QUYẾT

V/v phê chuẩn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TRÍ NANG
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê chuẩn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 huyện Lang Chánh;

Xét Tờ trình số 99 /TTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân xã về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

1. Kết quả đạt được:

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trên địa bàn xã gặp không ít khó khăn thời tiết diễn biến phức tạp, cơn bão số 3, số 4 và mưa lũ sau bão cũng đã làm thiệt hại đối với sản xuất và đời sống của nhân dân. Trước những khó khăn, thách thức, được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự phối hợp của các ban, ngành cấp huyện; sự lãnh đạo sát sao của Đảng ủy, HĐND, UBND nên tình hình kinh tế-xã hội của xã tiếp tục phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được nâng lên; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Kết quả cụ thể 24/24 chỉ tiêu vượt và đạt kế hoạch.

2. Khó khăn, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của xã vẫn còn những tồn tại hạn chế cần được khắc phục, đó là: Tỷ lệ nhân dân tham gia mua thẻ

BHYT đạt nhưng còn gặp nhiều khó khăn trong công tác vận động còn thấp; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt nhưng chưa cao.

Kỷ luật, kỷ cương, tinh thần, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, hiệu quả cải cách hành chính còn ở mức thấp. Việc tham mưu triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa kịp thời, chưa quyết liệt; chất lượng tham mưu còn hạn chế.

Điều 2. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát triển kinh tế bền vững, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn thách thức; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả phát triển nông, lâm nghiệp, chế biến bền vững gắn với chế biến và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đảm bảo đời sống nhân dân; nâng cao chất lượng lĩnh vực văn hóa, xã hội; chú trọng tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện và đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Phân đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020- 2025 đề ra.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

****Về kinh tế***

1. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, công nghiệp và xây dựng, dịch vụ tăng lên hằng năm.

2. Thu nhập bình quân đầu người: 39 triệu/người/năm.

3. Sản lượng lương thực có hạt: 1.115,6 tấn.

4. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, theo hướng công nghệ cao: 35 ha

5. Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản: 50 triệu đồng.

6. Thu ngân sách trên địa bàn xã tăng: 5% trở lên.

8. Doanh nghiệp thành lập mới; 01 doanh nghiệp

9. Xây dựng thôn, bản, xã nông thôn mới.

- Duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới

- Duy trì 02 thôn bản đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

- Duy trì thôn bản đạt chuẩn nông thôn mới: 03 thôn bản.

10. Tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa: 100%

Chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn: 61.000.000 đồng

12. Thực phẩm tiêu dùng thông qua chuỗi:

- Gạo: 276,1 tấn = 70,6%;
- Rau quả: 93,7 tấn = 70%;
- Thịt gia súc gia cầm: 64,3 tấn = 70,3%;
- Thủy sản: 46,1 tấn = 70,1%.

*** Về văn hóa xã hội**

13. Dân số trung bình: 2.700 người; Trong đó: tốc độ tăng dân số: ≤ 1 %; mức giảm sinh: 0,9 %.

14. Tỷ lệ xã đạt tiêu chí về ATTP: 100%;

15. Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia: 100%.

16. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: $\leq 9,2$ %.

17. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT: 95%.

18. Tỷ lệ nhà ở đạt tiêu chuẩn: 84%.

19. Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: 6,94%.

20. Giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động:

- Tỷ lệ lao động NN trong tổng số lao động: 44%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 55%
- Số người được giải quyết việc làm mới: 101 người
- Số người đi XKLD: 05 người

21. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: 0.

22. Chỉ tiêu công nhận danh hiệu khu dân cư văn hóa, danh hiệu gia đình văn hóa:

- Gia đình văn hóa: 430/604 hộ = 71%;
- Thôn, bản được công nhận văn hóa: 05/05 thôn = 100%.

*** Về Môi trường**

23. Tỷ lệ che phủ rừng: 78,64%

24. Tỷ lệ dân số được sử dụng nước

Trong đó:- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 97%;

-Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch: 48,9%

25. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý: 76%

*** Về An ninh trật tự**

26. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: 100%.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2025

1. Lĩnh vực kinh tế.

1.1. Phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, tài chính

a. Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn bền vững gắn với nâng cao chất lượng chương trình xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục triển khai tái cơ cấu ngành nông nghiệp phù hợp với điều kiện của xã, sản xuất gắn với chế biến, liên kết tiêu thụ sản phẩm để nâng cao giá trị gia tăng; phân đầu tốc độ tăng giá trị sản xuất; sản lượng lương thực đạt và vượt kế hoạch; giá trị sản phẩm trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt. Tăng giá trị sản xuất nông lâm, thủy sản.

- Về trồng trọt: Nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả gắn với ứng

dụng khoa học công nghệ sản xuất tiên tiến, sử dụng cơ cấu giống có chất lượng để nâng cao năng suất; phân đấu cải tạo vườn tạp 5,0ha.

- Về chăn nuôi: Duy trì chăm sóc phát triển đàn gia súc; phát triển đàn gia cầm lên 16.256 con; chỉ đạo tiêm phòng cho đàn gia súc gia cầm đạt từ 80% trở lên; tăng cường thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Về Lâm nghiệp: Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; phát triển rừng trồng tập trung, trồng mới và trồng lại từ 200 ha trở lên; trồng cây phân tán từ 2ha trở lên .

- Về thủy sản: Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng ổn định; tăng cường công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất thủy sản, xây dựng các mô hình về nuôi trồng thủy sản kết hợp cây trồng như lúa - cá hoặc lúa, lúa ôc ở những nơi có điều kiện phù hợp hoặc phát triển mô hình nuôi cá Tầm tại bản Năng Cát.

- Về xây dựng Nông thôn mới: Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt việc lồng ghép các dự án đầu tư vào nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; triển khai đồng bộ các giải pháp để duy trì và nâng cao các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Về thủy lợi và phòng chống thiên tai: quan tâm sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nạo vét, khơi thông kênh mương hồ đập, mương đảm bảo cung cấp nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

b. Tiếp tục thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển, nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của xã, góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phân đấu tăng giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng.

Triển khai quy hoạch sử dụng đất và thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để chủ động xúc tiến đầu tư các dự án; quan tâm đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng các lớp nghề trên địa bàn xã.

c. Nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại, dịch vụ; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Hỗ trợ, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế mở rộng các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ công nghiệp...góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phân đấu giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ đạt và vượt kế hoạch.

Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử mang đậm bản sắc văn hóa và các di tích lịch sử, danh thắng trên địa bàn xã;

d. Tăng cường quản lý tài chính, ngân sách, tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội;

Thực hiện tốt các giải pháp huy động các nguồn thu ngân sách như thu từ nguồn đầu giá quyền sử dụng đất, thu từ ao hồ mặt nước, thu từ các hoạt động đầu tư xây dựng, thu phí và lệ phí.... phân đấu tăng thu 10% trở lên. Tăng cường các

biện pháp quản lý thu; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi khai man trốn thuế, không kê khai nộp thuế; phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội đồng tư vấn thuế của xã.

Thực hiện chi ngân sách đúng Luật ngân sách; quản lý điều hành chi ngân sách hiệu quả; quyết toán và công khai ngân sách đúng quy định; phát huy chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm và sử dụng biên chế về quản lý tài chính. Ưu tiên các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, đầu tư sản xuất, đầu tư phát triển và xây dựng nông thôn mới.

1.2. Phát triển các thành phần kinh tế và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư sản xuất, tạo điều kiện tiếp cận các nguồn vốn để tập trung đầu tư, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, gia tăng lợi nhuận góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Tăng cường công tác Quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh tế hợp tác; tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn, cung ứng tốt các dịch vụ cho người dân nhất là dịch vụ trong sản xuất nông lâm nghiệp; các hợp tác xã có phương án sản xuất, kinh doanh dịch vụ hiệu quả; thực hiện đúng theo Luật hợp tác xã năm 2012, phần đầu thành lập mới doanh nghiệp 01 DN.

1.3. Đầu tư kết cấu hạ tầng, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh

Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất năm 2025.

1.4. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh đầu tư, khai thác quỹ đất nhất là đất ở dân cư, đất du lịch, sản xuất, kinh doanh để kêu gọi doanh nghiệp lập dự án đầu tư, thu hút doanh nghiệp thuê đất tạo nguồn thu cho ngân sách.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp lấn chiếm đất đai; đề xuất và thu hồi các dự án không đầu tư hoặc chậm đầu tư kéo dài không hiệu quả; thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất có nguồn phát thải gây ô nhiễm môi trường tại các trang trại lợn; xử lý kịp thời và nghiêm minh các trường hợp vi phạm luật bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; sẵn sàng phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

2. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

2.1. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin.

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giáo dục niềm tự hào, truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử, khát vọng vươn lên phát triển kinh tế, bảo tồn các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Phát động, đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng, chú trọng chất lượng, quy mô của các hoạt động mừng

Đảng, Mừng xuân, các lễ hội truyền thống; phát động mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao quần chúng, tham gia các cuộc thi thể thao cấp huyện.

2.2. Tiếp tục đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao nguồn nhân lực.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” tạo chuyển biến về chất lượng, hiệu quả giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy; phấn đấu 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, 100% học sinh tốt nghiệp THCS, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

Nâng cao năng lực, đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý các nhà trường, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo; chú trọng các hoạt động khuyến học, khuyến tài; tăng cường xã hội hóa công tác giáo dục đào tạo.

2.3. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, công tác dân số và KHHGD

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và công tác KHHGD, sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; hạ tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống <9,2%; chủ động, kịp thời triển khai các giải pháp để phòng chống dịch bệnh ở người, không chệch không để lây lan.

Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; đảm bảo cung ứng đầy đủ và kịp thời thuốc, vaccin, trang thiết bị vật tư y tế; duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; tỷ lệ tham gia BHYT đạt và vượt chỉ tiêu; duy trì xã đạt an toàn vệ sinh thực phẩm nâng cao.

2.4. Phát triển và ứng dụng Khoa học công nghệ

Tập trung xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục đầu tư và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả điện tử; chú trọng việc kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo việc sử dụng phần mềm, chữ ký số, văn phòng điện tử, dịch vụ công trực tuyến; duy trì trang thông tin điện tử; tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt công tác chuyên đổi số và đề án 06 trên địa bàn xã.

2.5. Giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân, giảm nghèo bền vững

Tập trung thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng, chăm lo đời sống gia đình thương binh, liệt sỹ; triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch về giảm nghèo, giải quyết việc làm, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo 8,1% trên năm. Giải quyết việc làm mới cho nhiều lao động; phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt và vượt; hoàn thành làm nhà cho hộ nghèo theo đề án của tỉnh; thực hiện kịp thời, đúng quy định các chính sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ bị thiệt hại do thiên tai, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG AN NINH, XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN GẮN VỚI THỂ TRẠM AN NINH NHÂN DÂN VỮNG CHẮC; GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ XÃ HỘI; PHÒNG CHỐNG THAM NHƯNG LÃNG PHÍ

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh; phát huy chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; tiếp tục xây dựng lực lượng trong khu vực phòng thủ huyện; phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong việc kiểm tra, nắm chắc địa bàn, không để bị động, bất ngờ xảy ra; thường xuyên xây dựng, củng cố lực lượng thường trực, dự bị động viên, dân quân tự vệ; nâng cao chất lượng huấn luyện và tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, phấn đấu giao quân hoàn thành 100% chỉ tiêu huyện giao.

Triển khai thực hiện tốt phong trào bảo vệ an ninh Tổ Quốc, nâng cao ý thức, đề cao cảnh giác; chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các băng nhóm tội phạm, tội phạm có tổ chức, tội phạm ở lứa tuổi thanh thiếu niên; ngăn chặn hiệu quả tội phạm ma túy, các tệ nạn xã hội, triển khai áp dụng đồng bộ các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông; phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục thực hiện tốt luật phòng chống tham nhũng, lãng phí và các văn bản có liên quan về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; khi có phát hiện và có kết luận vi phạm thì tập trung xử lý kiên quyết, không có vùng cấm; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời các vi phạm.

4. NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH

Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của cơ quan chính quyền từ huyện đến xã; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức nhằm nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước; mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức; duy trì việc tiếp công dân định kỳ; tập trung rà soát, giải quyết khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền; nâng cao trách nhiệm thủ trưởng trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; tập trung công tác hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người dân. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các ngành, các đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; triển khai có hiệu quả kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử; tập trung giải quyết các thủ tục hành chính cấp xã theo dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công tác cải cách hành chính.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ngành, các công chức chuyên môn, các đơn vị, thôn chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 xã Trí Nang.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Trí Nang, khóa XX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr HĐND huyện;
- UBND huyện
- Đại biểu HĐND xã khóa XX;
- TTr ĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch;
- Các ngành đoàn thể trên địa bàn;
- Các thôn, bản;
- Lưu: VT.

} Báo cáo



CHỦ TỊCH

Hà Văn Tầm